

Số: /QĐ-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Phương án phòng, chống thiên tai và
tìm kiếm cứu nạn thành phố Bắc Kạn năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT của liên Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê thiệt hại do thiên tai gây ra;

Căn cứ Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND thành phố Bắc Kạn về việc kiện toàn Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự; phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ thành phố Bắc Kạn.

Căn cứ Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 20/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bắc Kạn năm 2025;

Theo đề nghị của phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố Bắc Kạn tại Tờ trình số 92/TTr-NNMT ngày 25/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố Bắc Kạn năm 2025 (có Phương án kèm theo).

Điều 2. Giao Phòng Nông nghiệp và Môi trường thành phố (Văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy về PCTT-TKCN thành phố) chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã, phường tổ chức triển khai, thực hiện Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố Bắc Kạn năm 2025 theo nội dung Phương án được duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự; Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Phòng cháy, chữa

cháy và cứu nạn, cứu hộ thành phố, Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch, các thành viên Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị liên quan, Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác CTTL Bắc Kạn, Công ty Cổ phần Sông Đà Bắc Kạn và Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như điều 3 (T/hiện);
- Thành viên BCH PCTT-TKCN tỉnh phụ trách địa bàn TP Bắc Kạn;
- TT Thành uỷ, HĐND thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- Lãnh đạo UBND TP;

Gửi bản giấy:

- Ban Chỉ huy QS thành phố;
- Công ty TNHH MTV QL KT CTTL Bắc Kạn;
- Công ty CP Sông Đà Bắc Kạn;
- Lưu: VT, PNNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Hà Bắc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN

Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố Bắc Kạn năm 2025

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025
của UBND thành phố Bắc Kạn)*

Để chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, góp phần ổn định xã hội và thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của thành phố. Với phương châm “**Chủ động phòng tránh - Đối phó kịp thời - Khắc phục hiệu quả**”, UBND thành phố Bắc Kạn xây dựng Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025, với các nội dung sau:

I. CƠ SỞ LẬP PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT của liên Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thống kê thiệt hại do thiên tai gây ra;

Căn cứ Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND thành phố Bắc Kạn về việc kiện toàn Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự; phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ thành phố Bắc Kạn.

Căn cứ Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 20/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bắc Kạn năm 2025.

Theo nhận định tình hình thời tiết năm 2025 của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Bắc Kạn.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Rà soát lại các nguồn lực thực hiện công tác ứng phó thiên tai

- Giao cho Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (*Ban Chỉ huy PCTT-TKCN*) Thành phố và các xã, phường chủ động tham mưu cho UBND cùng cấp kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT-TKCN theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ và Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ.

- Kiểm tra, rà soát tiến độ xây dựng các công trình phòng, chống thiên tai, hồ chứa nước, những khu vực có nguy cơ sạt lở, công trình kè chống xói lở bờ sông suối báo cáo UBND thành phố có những điều chỉnh bổ sung kịp thời. Giao cho phòng Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện.

- Rà soát, kiểm kê nguồn nhân lực, các vật tư, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác ứng phó thiên tai. Giao cho các đơn vị, địa phương thực hiện.

2. Dự kiến một số tình huống có thể xảy ra và phương án ứng phó

2.1. Một số tình huống có thể xảy ra:

Dựa vào tình hình thiên tai thường xảy ra trong những năm gần đây trên địa bàn thành phố, đặt ra một số tình huống bất lợi để đưa ra biện pháp ứng phó phù hợp với điều kiện thực tế nhằm chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, cụ thể như sau:

- Tình huống 1: Lốc, sét, mưa đá;
- Tình huống 2: Bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt;
- Tình huống 3: Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy;
- Tình huống 4: Hạn hán;
- Tình huống 5: Rét hại, sương muối.
- Tình huống 6: Sự cố vỡ đập Hồ Năm Cắt;

(Vị trí các khu vực có nguy cơ thiên tai tại Biểu số 01 kèm theo)

2.2. Biện pháp ứng phó:

2.2.1. Tình huống 1: Lốc, sét, mưa đá.

Khi có dông, lốc, sét, mưa đá, xảy ra cần tập trung thực hiện:

- Cấp cứu người bị thương (nếu có);
- Di chuyển người, tài sản tới nơi an toàn, không để người dân bị đói, rét, không có nhà ở;
- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai;
- Chằng chống nhà cửa, các công trình hạ tầng kỹ thuật trọng điểm trên địa bàn toàn thành phố;
- Bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;
- Phối hợp kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng của tỉnh trên địa bàn thành phố;
- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất; tập trung thu hoạch lúa đã chín, hoa màu;
- Thực hiện tốt phương châm “*Bốn tại chỗ*”: Lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ, chỉ huy tại chỗ;
- Chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy PCTT - TKCN cấp trên để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do lốc, sét, mưa đá gây ra;

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó với lốc, sét, mưa đá tới các ngành, các cấp để chủ động phòng tránh;

- Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố chủ động chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT-TKCN các đơn vị, UBND các xã, phường triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể.

2.2.2. Tình huống 2: Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ), mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt.

a) Khi có Bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt xảy ra cần tập trung thực hiện:

- Cấp cứu người bị thương, tìm kiếm người mất tích (nếu có); sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương;

- Hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;

- Nghiêm cấm việc người dân ra sông, suối vớt tài sản hoa màu do trôi lũ, đánh cá;

- Tổ chức canh gác nghiêm ngặt ở các ngầm tràn qua suối, có biển báo và kiên quyết không cho dân đi qua khi nước trên ngầm ở mức báo động;

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, tài sản, công trình hạ tầng;

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất; tập trung thu hoạch lúa đã chín, hoa màu, vật nuôi, khu nuôi trồng thủy sản;

- Phối hợp kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng của tỉnh trên địa bàn thành phố;

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai;

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai;

- Thực hiện tốt phương châm “*Bốn tại chỗ*”;

- Thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo, công điện chỉ đạo, điều hành phòng, chống, ứng phó Bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt thường xuyên, liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy PCTT - TKCN cấp trên để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do Bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt gây ra.

b) Phân cấp báo động trên lưu vực sông Cầu như sau:

Hệ thống sông/trạm	Mức báo động/mức nước	Thời gian báo cáo	Hình thức báo động
Trạm Cầu Phà	Cấp I: 132,0m	2 giờ một lần	
	Cấp II: 133,0m	1 giờ một lần	Thông báo trên Đài truyền thanh thành phố
	Cấp III: 134,0m	20 phút một lần	Thông báo trên Đài truyền thanh lệnh sơ tán vùng ngập lụt

2.2.3. Tình huống 3: Sạt lở đất, sụt lún khu dân cư do mưa lũ hoặc dòng chảy.

a) Sạt lở đất khu dân cư:

- Cấp cứu người bị thương, tìm kiếm người bị mất tích (nếu có);
- Giám sát, hướng dẫn việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy;
- Di chuyển người, tài sản tới nơi an toàn, không để người dân bị đói, rét, không có nhà ở. Nếu phát hiện khả năng tiếp tục xảy ra sạt lở đất thì có phương án di dời người, tài sản đến vị trí an toàn;
- Chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy PCTT-TCN cấp trên để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do sạt lở, sụt lún đất gây ra;

Khi có mưa liên tục và lượng mưa đạt mức 75mm trở lên thì nguy cơ sạt lở đất rất cao, do vậy cần có biện pháp di dân ngay tới vị trí an toàn.

b) Sạt lở đất đường giao thông:

- Cấp cứu người bị thương, tìm kiếm người bị mất tích (nếu có);
- Triển khai việc phân luồng, hướng dẫn, cấm biển báo nguy hiểm trên các tuyến đường sạt lở để người tham gia giao thông chủ động phòng tránh;
- Chủ động lực lượng, phương tiện thông xe trong thời gian nhanh nhất. Trường hợp không thể khắc phục thông xe ngay cần cấm biển cấm để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xây dựng phương án tổ chức thực hiện phối hợp với chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy PCTT-TCN thành phố để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do sạt lở gây ra;

- Khi có mưa liên tục và lượng mưa đạt mức 75mm trở lên thì nguy cơ sạt lở đất rất cao, do vậy cần chủ động lực lượng và phương tiện để khắc phục sự cố.

c) Sạt lở, sụt lún đất do dòng chảy:

- Khi phát hiện ra địa điểm có nguy cơ sạt lở chính quyền địa phương tiến hành ngay việc cấm biển cảnh báo vị trí có nguy cơ sạt lở; đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân cư ngụ xung quanh khu vực có nguy cơ sạt lở (*hoặc phạm vi ảnh hưởng của sạt lở*) để biết và chủ động phòng, tránh, di dời đến nơi an toàn;

- Chính quyền địa phương triển khai xây dựng rào chắn, cảnh báo không cho người, phương tiện qua lại trong khu vực có nguy cơ sạt lở; khuyến cáo người dân sơ tán và tháo gỡ, di dời tài sản đến nơi an toàn. Khẩn cấp tổ chức sơ tán, di dời người, tài sản ra khỏi khu vực sạt lở nguy hiểm và khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở nguy hiểm;

- Khi xảy ra sự cố sạt lở: Theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở, huy động lực lượng kịp thời ứng cứu người, trực vớt tài sản và di dời người dân đến nơi an toàn, khoanh vùng sạt lở, cấm biển cảnh báo nguy hiểm (*nếu chưa được cảnh báo*), kịp thời huy động lực lượng tại chỗ ứng trực tại hiện trường ngăn không cho người, phương tiện vào khu vực sạt lở đã được khoanh vùng; trợ giúp sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn, vận động hoặc cưỡng chế di dời khẩn cấp;

- Chính quyền địa phương báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy PCTT- TKCN cấp trên để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do sạt lở đất gây ra.

2.2.4. Tình huống 4: Hạn hán, nắng nóng.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố cập nhật kịp thời các bản tin dự báo trung hạn, dài hạn tới các phòng, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường về tình hình hạn hán để từ đó có phương án điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ phù hợp với tình hình hạn hán;

- Quản lý chặt chẽ nguồn nước, áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc; có các biện pháp sử dụng tiết kiệm nguồn nước;

- Tiến hành nạo vét hệ thống kênh, mương; tính toán lắp đặt thêm hệ thống các trạm bơm đã chiến tại những vị trí thuận lợi về nguồn nước để nâng cao năng lực cấp nước cho hệ thống, linh hoạt trong công tác cấp nước đảm bảo hiệu quả sử dụng cao nhất;

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân về lợi ích của việc trồng và bảo vệ rừng đầu nguồn;

- Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm chống hạn.

- Có các biện pháp bảo vệ cho người, tài sản, cây trồng ...

2.2.5. Tình huống 5: Rét hại, sương muối.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu, ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó với rét hại, sương muối tới các ngành, các cấp để chủ động phòng tránh;

- Triển khai đồng bộ các biện pháp chống rét cho người, gia súc và cây trồng. Đối với người đặc biệt lưu ý đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật;

- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp, nghiên cứu đề xuất, áp dụng giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện thời tiết khắc nghiệt;

- Sẵn sàng triển khai phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (*chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi*).

2.2.6 Tình huống 6: Sự cố vỡ đập Hồ Nậm Cắt.

- Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn, khu vực vỡ hồ, đập; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống khẩn cấp;
- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng;
- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất;
- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trong khu vực bị vỡ hồ, đập, nơi dòng nước chảy siết;
- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống sự cố vỡ hồ, đập;
- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;
- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra sự cố vỡ hồ, đập;
- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với sự cố vỡ hồ, đập;
- Khắc phục hậu quả, phục hồi môi trường, sản xuất và cơ sở hạ tầng sau sự cố

3. Trách nhiệm của các đơn vị, địa phương

Để làm tốt công tác PCTT-TKCN năm 2025, phân giao nhiệm vụ cụ thể của các cấp, các ngành đề tham mưu, thực hiện như sau:

3.1. Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố

- Thực hiện Phương án PCTT-TKCN năm 2025 của UBND thành phố đã được phê duyệt;
- Phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách địa bàn kịp thời chỉ đạo công tác PCTT-TKCN của từng địa phương, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra;
- Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền công tác chỉ đạo, chỉ huy, ứng phó, báo cáo đánh giá mức độ thiệt hại và các biện pháp khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra trên địa bàn thành phố;
- Phối hợp với UBND các xã, phường xác định vùng trọng điểm có thể xảy ra ngập úng, lũ quét, sạt lở đất để chỉ đạo di dời dân đến nơi an toàn. Phối hợp với các đơn vị có phương án tổ chức diễn tập các tình huống có thể xảy ra ở những vùng trọng điểm nhằm giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản;
- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, ngành, UBND các xã, phường tổ chức thực hiện tốt công tác PCTT-TKCN.

3.2. Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố (Phòng NN&MT)

- Tổ chức trực ban tại Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố 24/24 giờ trong mùa mưa lũ từ ngày 15/5 đến 31/10 trong năm; trực

12/24 trong thời gian còn lại, tùy điều kiện thời tiết có thể trực 24/24 trong điều kiện thời tiết có diễn biến phức tạp;

- Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh theo dõi diễn biến thời tiết, cảnh báo về các nguy cơ thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn. Tham mưu, đôn đốc các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố và UBND các xã, phường chủ động thực hiện tốt công tác PCTT-TKCN. Tổng hợp về tình hình thiên tai, kết quả khắc phục thiệt hại báo cáo theo quy định;

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện công tác khắc phục, xử lý môi trường, xử lý nguồn nước trước sau thiên tai; theo dõi, tổng hợp kịp thời các biến động về đất đai.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố giao.

3.3. Ban chỉ huy Quân sự thành phố

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cứu hộ, cứu nạn khi có thiên tai xảy ra; Phương án hiệp đồng phòng chống thiên tai - TKCN với Ban chỉ huy PCTT-TKCN các xã, phường và các đơn vị trên địa bàn; sẵn sàng huy động phương tiện, lực lượng cơ động tham gia ứng phó với thiên tai khi có tình huống xảy ra; rà soát các chủng loại, phương tiện, vật tư phục vụ tìm kiếm cứu nạn hiện có trên địa bàn, chủ động để thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn.

- Chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc các cơ sở lập kế hoạch, phương án tìm kiếm cứu nạn cho từng vùng, từng loại hình mưa, lũ cụ thể. Tiến hành tập huấn, tập dượt triển khai tìm kiếm cứu nạn cho các đơn vị liên quan để chủ động thực hiện có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn.

3.4. Văn phòng HĐND-UBND thành phố

- Đảm bảo công tác phối hợp với cơ quan Thường trực BCH PCTT-TKCN về hậu cần, bố trí phương tiện cho Lãnh đạo UBND, BCH PCTT-TKCN kiểm tra tình hình thiên tai.

- Triệu tập các cuộc họp của Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố, bố trí địa điểm họp, thông báo các kết luận của UBND và Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố theo yêu cầu.

- Hỗ trợ các chế độ chính sách xã hội cho các gia đình, các nạn nhân bị thiệt hại do thiên tai gây ra, nhanh chóng ổn định đời sống cho nhân dân.

3.5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án dự trữ, đảm bảo cung cấp hàng hoá, nhu yếu phẩm cần thiết, nhất là lương thực và nước uống, sẵn sàng cung cấp cho vùng bị thiên tai, ngập lụt, đặc biệt là các vùng có nguy cơ bị cô lập;

- Lập kế hoạch, xây dựng phương án đảm bảo giao thông thông suốt cho từng tuyến đường thuộc phạm vi quản lý của thành phố, thực hiện tốt công tác báo cáo tình hình giao thông trong mùa mưa lũ.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo giao thông thông suốt, phân luồng giao thông khi cần thiết trên các tuyến đường thành phố; nắm bắt thông tin, có phương án đề phòng, xử lý các vị trí sạt lở, ngập lụt gây ách tắc giao thông và thực hiện tốt công tác báo cáo tình hình giao thông trong mùa mưa lũ.

- Kiểm tra toàn bộ hệ thống cầu, đường trên địa bàn được giao quản lý. Đặc

biệt chú ý hệ thống cầu treo, phát hiện hư hỏng gây mất an toàn giao thông phải đề xuất sửa chữa ngay để đảm bảo an toàn giao thông, nếu có hư hỏng không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện qua cầu thì phải có biện pháp phân luồng ĐBGT, đồng thời cấm biển báo cấm không cho người và các phương tiện đi qua cầu.

- Tiến hành tham mưu sửa chữa những hư hỏng trên tuyến, đào vét rãnh dọc, rãnh ngang, thông thoát lòng cầu, cống, khơi nước mặt đường, phát quang cửa thượng, hạ lưu cầu, cống, đảm bảo phát huy tối đa tác dụng của hệ thống thoát nước. Chủ động phối hợp với Sở Xây dựng để kịp thời ứng cứu đảm bảo giao thông khi cần thiết.

3.6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu đảm bảo kinh phí đáp ứng kịp thời cho công tác phòng chống thiên tai, khắc phục hậu quả, trợ cấp khó khăn cho vùng bị ảnh hưởng thiên tai.

- Cân đối nguồn lực để xây dựng các công trình phòng, chống thiên tai và sửa chữa các công trình bị hư hỏng do thiên tai gây ra.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng nguồn kinh phí phục vụ công tác PCTT ở các xã, phường, các cơ quan, đơn vị. Kịp thời tham mưu, đề xuất giải quyết kinh phí cho công tác PCTT.

3.7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường học thành lập Ban Chỉ đạo PCTT của nhà trường; có kế hoạch bảo vệ bàn ghế, thiết bị, sách vở, dụng cụ giảng dạy; thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết; nếu tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, kịp thời thông báo cho các trường học trong vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng tạm thời cho học sinh nghỉ học trong thời gian này để không xảy ra thương vong cho học sinh và giáo viên, đồng thời có kế hoạch bố trí dạy bù vào thời gian thích hợp.

3.8. Phòng Văn hoá, khoa học và thông tin thành phố và Trung tâm Văn hóa, TT và Truyền thông thành phố

- Xây dựng kế hoạch bảo vệ thiết bị, cơ sở hạ tầng thông tin truyền thanh. Phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, thông báo kịp thời các thông tin dự báo, cảnh báo, diễn biến mưa lũ, các hình thái thiên tai, các chủ trương, Chỉ thị, công điện khẩn về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai của các cấp;

- Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, đảm bảo để Trung tâm Văn hóa, TT và Truyền thông thành phố phát kịp thời, thường xuyên thông tin các diễn biến về tình hình thiên tai, cảnh báo những khu vực xung yếu nguy hiểm và những khu vực bị ảnh hưởng để nhân dân chủ động phòng tránh;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền phổ biến kiến thức về phòng ngừa, ứng phó thiên tai, nâng cao nhận thức cộng đồng.

3.9. Trung tâm Y tế thành phố

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cấp cứu, điều trị, chăm sóc sức khỏe nhân dân, vệ sinh môi trường, nguồn nước sinh hoạt, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý dịch bệnh... xuất hiện sau thiên tai. Có kế hoạch phân bổ cơ sở hóa chất phòng, chống dịch bệnh;

- Xây dựng, thực hiện phương án sơ tán, di dời cơ sở y tế khi xảy ra ngập lụt, sạt lở đất để nhanh chóng cấp cứu, điều trị nạn nhân trong mọi tình huống khẩn cấp, đảm bảo điều kiện cho các cơ sở y tế hoạt động, tuyệt đối không để người bệnh, nhân viên y tế bị thiệt mạng do lũ, bão, thiên tai. Chỉ đạo các Trạm y tế xã, phường có kế hoạch phòng chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường, dự trữ đầy đủ thuốc phục vụ nhân dân.

3.10. Điện lực thành phố

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ an toàn hệ thống nguồn, lưới điện trong mọi tình huống để đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định phục vụ sản xuất và công tác phòng chống thiên tai.

- Tổ chức lực lượng cơ động ứng cứu để khắc phục sửa chữa kịp thời sự cố, chủ động sử dụng các phương tiện của ngành để làm nhiệm vụ tham gia cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu của Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố.

3.11. Trung tâm Viễn thông thành phố

Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời trong mọi tình huống từ thành phố, xã, phường, thôn bản, tổ dân phố. Đảm bảo liên lạc, kịp thời chuyển thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành việc phòng tránh, ứng phó với thiên tai.

3.12. Đề nghị Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Bắc Kạn

Phối hợp thực hiện công tác dự báo, cảnh báo các hình thái thiên tai đảm bảo tính khẩn trương, chính xác và thường xuyên cập nhật và cung cấp thông tin về diễn biến thời tiết, thủy văn khu vực chuyển đến Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố kịp thời phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành.

3.13. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức đoàn thể

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Chữ thập đỏ thành phố tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật về phòng chống thiên tai; tham gia công tác vận động, cứu trợ, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp hỗ trợ người dân từ tất cả các tổ chức, cá nhân giúp người dân khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra.

3.14. UBND các xã, phường

- Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT-TKCN của địa phương;

- Lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện các phương án, quy chế phối hợp, kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai của địa phương theo nguyên tắc “*Bốn tại chỗ*”. Lấy thôn, tổ làm cơ sở để xây dựng và huy động lực lượng thực hiện phương án di dời dân, cứu hộ, cứu nạn tại địa bàn;

- Tổ chức cắm biển báo, biển cảnh báo những khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, ngập úng, sạt lở đất ở các khu dân cư, đường giao thông. Kiểm tra, rà soát xác định các khu vực trọng điểm, xung yếu dễ bị ảnh hưởng trực tiếp của lũ quét, sạt lở đất đá, lũ lụt (*vùng ven sông, ven suối, ven sườn núi, vùng sườn đồi dễ bị sạt lở, vùng trũng ...*); thông báo, cảnh báo kịp thời đến nhân dân để chủ động phòng tránh, đối phó; đối với những vùng có nguy cơ cao phải kiên quyết tổ chức di dời người dân đến nơi an toàn trước khi thiên tai xảy ra;

- Trục 24/24 giờ trong mùa mưa lũ từ ngày 15/5 đến 31/10 trong năm; trục 12/24 trong thời gian còn lại, tùy điều kiện thời tiết có thể trục 24/24 trong điều kiện thời tiết có diễn biến phức tạp. Thường xuyên theo dõi, cập nhật các bản tin dự báo, diễn biến thời tiết trên các phương tiện thông tin để kịp thời phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành ở địa phương;

- Phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách địa bàn kịp thời chỉ đạo công tác PCTT-TKCN khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Phối hợp với thành viên Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố được phân công phụ trách địa bàn thực hiện tốt phương án PCTT-TKCN đã được phê duyệt;

- Chuẩn bị các khu vực an toàn để di dời các hộ dân ra khỏi khu vực sạt lở ven sông, suối, các khu vực ngập úng; không để người dân rơi vào tình trạng nguy hiểm;

- Công tác báo cáo phải thực hiện khẩn trương, chính xác để cấp trên chỉ đạo các biện pháp khắc phục hậu quả kịp thời.

3.15. Các cơ quan, đơn vị liên quan khác

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện tốt phương án ứng phó thiên tai của ngành, đơn vị mình và nhiệm vụ phòng tránh, ứng phó thiên tai chung của thành phố. Chấp hành nghiêm chỉnh sự điều động của cấp có thẩm quyền khi cần thiết.

- Ban Quản lý Dự án Đầu tư và Xây dựng thành phố:

Chủ động xây dựng phương án phòng chống thiên tai đối với các công trình đang triển khai thi công; huy động các nhà thầu thi công công trình chủ động hỗ trợ phương tiện, thiết bị tham gia ứng cứu khi có sự cố xảy ra;

- Ban Quản lý Dịch vụ công ích đô thị thành phố: Phối hợp với các đơn vị, tổ chức kiểm tra và lập biên bản, xác định khối lượng thiệt hại, xây dựng phương án xử lý, khắc phục hót đất sạt lở tại các tuyến đường nội thành, đường giao thông nông thôn, các mương rãnh thoát nước bị ảnh hưởng do thiên tai xảy ra. Thường xuyên kiểm tra hệ thống thoát nước, hệ thống cầu đường bộ trên địa bàn được giao quản lý; đặc biệt chú ý đến hệ thống thoát nước khu dân cư và các tuyến đường nội thị; Chủ động tham mưu sửa chữa kịp thời nếu phát hiện hệ thống bị hư hỏng, không đảm bảo khả năng thoát nước.

- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố: Cập nhật thường xuyên tình hình thời tiết, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, tuyên truyền đến các địa phương các biện pháp bảo vệ cây trồng, vật nuôi nhằm giảm thiểu tối đa các thiệt hại về nông nghiệp khi xảy ra thiên tai. Phối hợp với các địa phương thống kê, đánh giá mức độ thiệt hại về nông nghiệp; Chủ động hướng dẫn các địa phương những biện pháp khắc phục do ảnh hưởng của thiên tai trong lĩnh vực nông, lâm, nghiệp, thủy sản.

- Đề nghị Công ty TNHH MTV quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn đối với các công trình thủy lợi trong phạm vi quản lý; điều tiết nước tưới, tiêu hợp lý đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp.

- Phối hợp với UBND thành phố xây dựng chương trình phối hợp để thuận tiện trong công tác chỉ đạo điều hành và đảm bảo an toàn khi có sự cố đối với công trình hồ Nậm Cắt và công trình đang thi công trên sông Cầu (nếu có);

4. Phân công trách nhiệm các thành viên Ban chỉ huy PCTT-TKCN và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy về PCTT thành phố

(Chi tiết tại biểu số 03)

5. Chế độ thông tin, báo cáo

Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của liên Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

(Chi tiết tại biểu số 02)

6. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên trong Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố.

6.1. Nhiệm vụ

- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc các xã, phường được phân công về công tác PCTT-TKCN;

- Khi thiên tai xảy ra, có trách nhiệm chỉ đạo địa phương được phân công thực hiện ứng phó để giảm nhẹ những thiệt hại, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra;

- Thường xuyên liên lạc với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố để nắm bắt diễn biến của thiên tai. Khi có lệnh của Trưởng Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố thì tiến hành thực hiện theo nhiệm vụ được giao;

- Khi đi kiểm tra các địa bàn được phân công cần thông báo cho Văn phòng PCTT-TKCN các xã, phường cùng đi kiểm tra. Báo cáo Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố về mọi hoạt động của công tác PCTT-TKCN tại địa phương được phân công, đề xuất biện pháp giải quyết khi có sự cố.

6.2. Quyền hạn

Các thành viên Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố có quyền thay mặt đồng chí Trưởng ban quyết định mọi công việc được phân công thuộc lĩnh vực ngành và địa bàn được giao phụ trách trong trường hợp khẩn cấp.

7. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy về PCTT thành phố

Giúp việc cho Ban Chỉ huy PCTT thành phố thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Chủ trì tham mưu xây dựng phương án PCTT - TKCN trình UBND thành phố xem xét, phê duyệt;

- Tổ chức thường trực tại Văn phòng theo đúng quy định;

- Phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh theo dõi diễn biến thời tiết, cảnh báo về các nguy cơ mưa, lũ có thể xảy ra trên địa bàn. Tham mưu cho Ban Chỉ huy thành phố chỉ đạo các ban, ngành, địa phương chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai. Tổng hợp về tình hình thiệt hại do thiên tai, kết quả khắc phục báo cáo các cấp theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ huy thành phố giao.

8. Công tác trực chỉ huy

- Ban chỉ huy Quân sự thành phố: Trực chỉ huy tại đơn vị.

- Các thành viên Ban chỉ huy được phân công trực chỉ huy tại Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố: Theo dõi, nắm chắc mọi diễn biến thời tiết, mưa, lũ, bão và các loại hình thiên tai khác xảy ra trên địa bàn; diễn biến các công trình phòng chống thiên tai; tình hình tổ chức lực lượng phòng, chống thiên tai và huy động nguồn lực để ứng phó với thiên tai (*bao gồm nhân lực, vật tư, phương tiện và các cơ sở vật chất kỹ thuật...*).

- Tiếp nhận các chỉ thị, mệnh lệnh, thông báo của Chính phủ; Ban Chỉ đạo phòng chống thiên tai Trung ương; Ban chỉ huy PCTT-TKCN các Bộ, ngành và Ban chỉ huy PCTT-TKCN cấp tỉnh, chỉ đạo kịp thời Ban chỉ huy PCTT-TKCN cấp xã, phường thực hiện.

- Tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT-TKCN trong việc tổ chức phòng tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra trên địa bàn; xử lý các sự cố công trình phòng, chống thiên tai, tổ chức điều động các lực lượng để chi viện các địa phương khác theo lệnh của Ban chỉ huy PCTT-TKCN cấp trên.

- Báo cáo thường xuyên Ban chỉ huy PCTT-TKCN cấp trên về tình hình thiên tai tại địa phương và công tác khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

9. Giải quyết hậu quả thiên tai:

Để giải quyết hậu quả thiên tai kịp thời, ổn định đời sống cho nhân dân vùng bị mưa, lũ. Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố phân cấp như sau:

a) Cấp thành phố:

- UBND thành phố Phê duyệt phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025, giao Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố chỉ đạo toàn thành phố thực hiện;

- Phân bổ ngân sách cho các công trình, dự án, các địa phương để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Các thành viên trong Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng quy định;

- Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương tổ chức khắc phục hậu quả, họp rút kinh nghiệm sau những đợt thiên tai xảy ra, đề ra những biện pháp giải quyết triệt để hậu quả do thiên tai gây ra.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống thiên tai, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân chủ động thực hiện.

- Phối hợp với đơn vị quản lý hồ chứa nước Nậm Cắt, Công ty Cổ phần Sông Đà Bắc Kạn và Ban quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh xây dựng chương trình phối hợp để thuận tiện trong công tác chỉ đạo điều hành và đảm bảo an toàn khi có sự cố đối với công trình Hồ Nậm Cắt, các công trình đang thi công trên sông Cầu (nếu có).

b) Cấp xã, phường:

- Ban chỉ huy PCTT-TKCN xã, phường huy động lực lượng để xử lý các sự cố, khắc phục hậu quả, đánh giá mức độ thiệt hại, đề xuất biện pháp khắc phục khẩn cấp, tổ chức thu dọn nhà cửa bị sập đổ, nạo vét đất đá sạt lở, phục hồi các hoạt động phát triển kinh tế (*kinh doanh, sản xuất*) sau thiên tai đối với vùng bị thiệt hại.

Tổng hợp thiệt hại (theo mẫu) báo cáo Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố hậu quả thiên tai với các nội dung:

- Thiệt hại về người và tài sản của nhân dân;
 - Thiệt hại đối với các công trình giao thông, thủy lợi, nước sạch, trường học... biện pháp, kinh phí khắc phục;
 - Tổ chức thăm hỏi, cứu trợ đột xuất; hỗ trợ phục hồi sản xuất; xử lý môi trường... vùng bị thiên tai. Chủ động sử dụng ngân sách dự phòng của địa phương để hỗ trợ, nếu vượt quá khả năng của địa phương cần báo cáo UBND thành phố để giải quyết kịp thời./.
 - Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng chống thiên tai đến các thôn, tổ dân phố.
-

**BIỂU 03: PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY
PCTT-TKCN VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ HUY
PCTT-TKCN THÀNH PHỐ BẮC KẠN**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố Bắc Kạn)

TT	Họ và tên	Chức vụ đơn vị	Chức vụ BCH	Lĩnh vực/địa bàn phụ trách
1	Hoàng Hà Bắc ĐT: 0913.057.827	Chủ tịch UBND TP	Trưởng ban	Phụ trách chung, chỉ đạo giải quyết các vấn đề quan trọng về thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xảy ra trên địa bàn thành phố
2	Long Văn Thắng ĐT: 0915.931.866	Phó Chủ tịch UBND TP	Phó Trưởng ban thường trực	Thường trực công tác PCTT-TKCN; tham mưu cho Trưởng ban giải quyết các vấn đề về công tác PCTT-TKCN. Thay Trưởng Ban Chỉ huy khi được ủy quyền
3	Đỗ Viết Hà ĐT: 0978.659.350	Chỉ huy trưởng Ban CHQS TP	Phó Trưởng ban	Phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn thiên tai; tổ chức chỉ huy tìm kiếm, cứu nạn người, cứu hộ công trình và các phương tiện gặp sự cố do thiên tai.
4	Tạ Thị Lan Anh ĐT: 0912.268.248	Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường TP	Phó Trưởng ban	Phụ trách công tác phòng chống thiên tai; tổ chức công tác phòng,

				tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn thành phố, công tác tài chính, tham mưu bố trí ngân sách; xử lý, khắc phục môi trường sau khi có thiên tai xảy ra. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Văn phòng Thường trực BCH PCTT thành phố.
5	Phan Đình Huy ĐT:0915.200.096	Chánh Văn phòng HĐND-UBND Thành phố	Thành viên	Phụ trách công tác hậu cần (điều xe cho Lãnh đạo UBND, BCH PCTT- TKCN kiểm tra tình hình thiên tai, bố trí địa điểm họp). Phụ trách giải quyết các chế độ chính sách hỗ trợ các trường hợp rủi ro xảy ra do thiên tai. Tham gia trực chỉ huy theo phân công của Trưởng ban.
6	Vũ Thị Kiểm ĐT:0386.540.444	Phó trưởng phòng Nông	Thành viên	Phụ trách công tác thực hiện

		ng nghiệp và Môi trường TP		công tác khắc phục hậu quả thiên tai, phục hồi sản xuất. Phụ trách xã Nông Thượng
7	Nông Thị Thanh Nga ĐT:0982.953.363	Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị TP	Thành viên	Phụ trách công tác phòng tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai lĩnh vực giao thông, xây dựng. Phụ trách phường Xuất Hóa
8	Nông Ngọc Khanh ĐT: 0915.198.232	Trưởng phòng Nội vụ thành phố	Thành viên	Phụ trách giải quyết chế độ chính sách theo quy định. Phụ trách phường Đức Xuân
9	Vũ Thị Kim Quỳnh ĐT: 0975.969.808	Trưởng phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin TP	Thành viên	Phụ trách công tác tuyên truyền, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Phụ trách phường Sông Cầu
10	Đinh Thị Hiền Thương ĐT: 0965.045.039	Phó trưởng phòng GD&ĐT thành phố	Thành viên	Phụ trách các hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai thuộc trách nhiệm của phòng Giáo dục và Đào tạo. Phụ trách xã Dương Quang.
11	Hà Nhân Huân	Phó Giám đốc	Thành	Thực hiện công

	ĐT: 0919.669.374	Trung tâm VTTT&TT TP	viên	tác tuyên truyền đăng tải, đưa tin kịp thời về dự báo, cảnh báo, diễn biến mưa lũ, các hình thái thiên tai; cảnh báo những khu vực xung yếu nguy hiểm, khu vực bị ảnh hưởng. Phụ trách phường Phùng Chí Kiên
12	Hà Cát Trúc ĐT: 0912.748.545	Giám đốc Trung tâm Y tế TP	Thành viên	Phụ trách công tác y tế, phòng, chống dịch bệnh sau thiên tai, công tác cấp cứu, khám chữa bệnh.
13	Ma Viết Hùng ĐT:0912.748.974	Phó Chủ tịch TT Hội Chữ thập đỏ TP	Thành viên	Phối hợp công tác cứu trợ xã hội.
14	Lý Thị Luân ĐT: 0386.726.318	Chủ tịch UBMTTQVN TP	Thành viên	Phối hợp công tác vận động cứu trợ xã hội.
15	Nguyễn Thị Thơm ĐT: 0982.872.559	Chủ tịch Hội LHPN TP	Thành viên	Phối hợp vận động công tác phòng tránh và ứng phó khi có thiên tai. Phụ trách phường Nguyễn Thị Minh Khai
16	Đàm Thị Thu Hà ĐT:0915.628.128	Bí thư Thành Đoàn	Thành viên	Phụ trách công tác vận động thanh niên tham gia ứng phó,

				khắc phục hậu quả thiên tai. Phụ trách phường Huyền Tung
17	Phùng Ngọc Hưng ĐT: 0963.515.777	Giám đốc Điện lực thành phố	Thành viên	Chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn lưới điện; khắc phục sự cố về điện khi xảy ra thiên tai.
18	Nông Văn Chí ĐT: 0912.095.545	Giám đốc Trung tâm Viễn thông TP	Thành viên	Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Ban chỉ huy.
19	Hoàng Hải Sơn ĐT: 0977.293.009	GD xí nghiệp khai thác DV tư vấn và xây lắp công trình	Thành viên	Chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn đối với các hạng mục công trình Hồ chứa nước Nậm
20	Vũ Ngọc Hùng ĐT: 0982.934.078	Phó TGD Công ty CP Sông Đà Bắc Kạn	Thành viên	Chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn đối với các hạng mục công trình thuộc Dự án thủy điện Thác Giềng
21	Các thành viên còn lại theo chức năng của đơn vị giúp BCH PTDS; PCTT&TKCN; PCCC&CN, CH thực hiện công tác phòng, chống thiên tai theo quy định.			

BIỂU 2: CHẾ ĐỘ BÁO CÁO TRONG CÔNG TÁC PCTT-TKCN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND thành phố
Bắc Kạn)

1. Các loại báo cáo thống kê, đánh giá thiệt hại

1.1. Báo cáo nhanh tình hình thiên tai và thiệt hại: Được lập ngay sau khi thiên tai xảy ra. Thời gian báo cáo, thực hiện trước 24 giờ tính từ khi xảy ra thiên tai và được báo cáo hàng ngày cho đến khi kết thúc đợt thiên tai.

1.2. Báo cáo tổng hợp đợt thiên tai: Được thực hiện khi kết thúc thống kê, đánh giá thiệt hại, kết thúc đợt thiên tai, áp dụng đối với những loại hình thiên tai xuất hiện trong nhiều ngày hoặc loại thiên tai gây thiệt hại lớn phải thống kê, đánh giá trong thời gian dài.

1.3. Báo cáo định kỳ công tác phòng, chống thiên tai (*báo cáo sơ kết 6 tháng, báo cáo tổng kết năm*): Được thực hiện khi kết thúc 6 tháng đầu năm, tổng kết năm về công tác phòng, chống thiên tai.

1.4. Báo cáo đột xuất: Trong trường hợp cần có báo cáo thống kê để thực hiện các yêu cầu công việc về quản lý nhà nước, cơ quan yêu cầu báo cáo phải có văn bản nêu rõ mục đích, thời gian và các nội dung cần báo cáo.

1.5. Ngoài việc báo cáo bằng văn bản, các đồng chí Trưởng ban BCH PCTT-TKCN các xã, phường và các thành viên BCH PCTT-TKCN thành phố phụ trách địa bàn phải thường xuyên thông tin và báo cáo qua điện thoại tới đồng chí Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực và Văn phòng BCH PCTT-TKCN thành phố về mức độ ảnh hưởng của thiên tai gây ra tại địa phương, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Nội dung báo cáo

2.1. Báo cáo nhanh

Tùy theo diễn biến của các loại hình thiên tai, mức độ và phạm vi ảnh hưởng, các nội dung chính được đề cập trong báo cáo gồm:

a) Tình hình thiên tai: Loại hình thiên tai; thời gian xuất hiện; diễn biến, cường độ và phạm vi ảnh hưởng; khu vực bị cô lập; độ ngập sâu (*nếu có*); thời gian kết thúc (*trường hợp thiên tai đã kết thúc tại thời điểm báo cáo*).

b) Công tác chỉ huy ứng phó: Nêu rõ việc chỉ huy, triển khai ứng phó với thiên tai. Kết quả đạt được đến thời điểm báo cáo, trong đó nêu rõ số dân được di dời, sơ tán (*nếu có*).

c) Thống kê, đánh giá thiệt hại:

- Phần trình bày: Tùy theo loại hình thiên tai, tình hình thiệt hại để thống kê, đánh giá thiệt hại, trong trường hợp chưa thể thống kê, đánh giá đầy đủ thì nêu rõ là thiệt hại ban đầu. Các chỉ tiêu chính, gồm: Về người; về nhà ở; về giáo dục; về y tế; về nông nghiệp; về thủy lợi; về giao thông; một số chỉ tiêu khác quy định tại các Biểu mẫu từ 01/TKTH đến 06/TKTH - Phụ lục I Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT (*nếu có*). Riêng đối với thiệt hại về các công trình: Kè, hồ đập, sạt lở, công trình giao thông cần mô tả cụ thể: loại hư hỏng (sự

cổ); vị trí, địa điểm; thời gian xuất hiện, quy mô, diễn biến sự cố đến thời điểm báo cáo. Ước giá trị thiệt hại trong trường hợp có thể.

- Phần biểu mẫu: Thống kê các chỉ tiêu thiệt hại theo các Biểu mẫu từ 01/TKTH đến 06/TKTH - Phụ lục I Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT, ước giá trị thiệt hại trong trường hợp có thể.

d) Công tác khắc phục hậu quả: Nêu rõ kết quả khắc phục hậu quả thiên tai đến thời điểm báo cáo bao gồm:

- Công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn về người, tài sản;
- Công tác khắc phục, sửa chữa công trình. Đối với các công trình phòng, chống thiên tai và công trình giao thông: Nêu rõ các hình thức xử lý; kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo và dự kiến thời gian hoàn thành.
- Công tác hỗ trợ thiệt hại về người, nhà ở, các nhu yếu phẩm thiết yếu và các hỗ trợ khắc phục hậu quả khác (nếu có).

đ) Đề xuất, kiến nghị

Nêu rõ các nội dung kiến nghị đề ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai trong trường hợp vượt quá khả năng của địa phương.

2.2. Báo cáo tổng hợp đợt thiên tai

a) Tình hình thiên tai: Tóm tắt tình hình, diễn biến thiên tai từ khi xuất hiện đến khi kết thúc.

b) Công tác chỉ huy ứng phó: Tóm tắt công tác chỉ huy ứng phó của các cấp, các ngành trong quá trình xảy ra thiên tai.

c) Kết quả triển khai công tác chỉ huy ứng phó:

Tóm tắt các kết quả đã thực hiện (nếu có) bao gồm: Sơ tán, di dời dân; huy động lực lượng, phương tiện, vật tư và các kết quả triển khai khác (nếu có).

d) Thống kê, đánh giá thiệt hại:

- Phần trình bày: Thống kê đánh giá tình hình thiệt hại thông qua các chỉ tiêu chính gồm: Về người; về nhà ở; về giáo dục; về y tế; về nông nghiệp; về thủy lợi; về giao thông; một số chỉ tiêu khác quy định tại các Biểu mẫu từ 01/TKTH đến 06/TKTH - Phụ lục I Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT (nếu có); Ước giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Phần biểu mẫu: Thống kê các chỉ tiêu thiệt hại theo các Biểu mẫu từ 01/TKTH đến 06/TKTH - Phụ lục I Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT và ước giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra.

đ) Công tác khắc phục hậu quả:

Tóm tắt kết quả khắc phục hậu quả bao gồm: Tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn về người, tài sản; khắc phục sự cố công trình; hỗ trợ thiệt hại về người, nhà ở, các nhu yếu phẩm thiết yếu và các hỗ trợ khắc phục hậu quả khác (nếu có).

e) Tồn tại, kiến nghị

- Những nội dung còn tồn tại cần rút kinh nghiệm đối với các cấp, các ngành trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thông qua công tác phòng, chống với đợt thiên tai trên;

- Kiến nghị những nội dung vượt quá khả năng thực hiện của địa phương; đối với các loại thiên tai xảy ra trong thời gian ngắn, phạm vi hẹp, báo cáo nhanh đã thể hiện đầy đủ, chính xác các thông tin nêu trên thì được coi là báo cáo tổng hợp đợt thiên tai.

2.3. Báo cáo định kỳ công tác phòng, chống thiên tai (báo cáo sơ kết sáu tháng, báo cáo tổng kết năm)

a) Tóm tắt tình hình thiên tai đã xảy ra trên địa bàn, trong đó nêu rõ đã xuất hiện bao nhiêu đợt thiên tai, số lần xuất hiện của từng loại thiên tai.

b) Công tác chỉ huy ứng phó: Nêu rõ việc chỉ huy, triển khai phòng, ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả; kết quả đạt được.

c) Thống kê, đánh giá thiệt hại:

- Phần trình bày: Thống kê đánh giá các chỉ tiêu thiệt hại chính trong thời gian báo cáo định kỳ: Về người, về nhà ở, về giáo dục, về y tế, về nông nghiệp, về thủy lợi, về giao thông, một số chỉ tiêu khác (nếu có) và ước tổng giá trị thiệt hại.

- Phần biểu: Thống kê theo biểu mẫu 07/TKTH và 08/TKTH - Phụ lục I Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT và ước giá trị thiệt hại bằng tiền đối với các chỉ tiêu tính ra tiền.

d) Đánh giá về công tác phòng, chống thiên tai.

- Những nội dung đã đạt được.

- Những nội dung còn tồn tại.

- Bài học kinh nghiệm.

đ) Công tác triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới: Nêu những nhiệm vụ chủ yếu sẽ triển khai trong giai đoạn tới (06 tháng cuối năm, năm tiếp theo kỳ báo cáo).

e) Đề xuất, kiến nghị.

3. Chế độ, cơ quan thực hiện báo cáo

3.1. Báo cáo nhanh

a) Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các xã, phường lập và gửi báo cáo nhanh tới Ban chỉ huy PCTT-TKCN thành phố **trước 16 giờ hàng ngày**.

b) Văn phòng Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố tổng hợp lập và gửi báo cáo nhanh về tình hình thiên tai và thiệt hại tới UBND thành phố và Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh **trước 18 giờ hàng ngày**.

đ) Ngoài ra, các cơ quan thực hiện chế độ báo cáo có thể trao đổi bằng điện thoại, tin nhắn (SMS), Zalo, thư điện tử để cập nhật, nắm bắt tình hình thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra. Trường hợp có tình huống thiên tai khẩn cấp xảy ra thì UBND, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các xã, phường, các đơn vị phải có báo cáo bổ sung.

3.2. Báo cáo tổng hợp thiệt hại đợt thiên tai

Ban chỉ huy PCTT-TKCN các xã, phường, lập báo cáo tổng hợp đợt thiên tai gửi UBND thành phố, Văn phòng BCH PCTT-TKCN thành phố chậm nhất sau **04 ngày** kể từ khi kết thúc thiên tai, UBND thành phố kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Văn phòng Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh để tổng hợp chậm nhất sau **12 ngày** kể từ khi kết thúc thiên tai.

3.3. Báo cáo định kỳ công tác phòng, tránh thiên tai

Ban chỉ huy PCTT-TKCN các xã, phường lập báo cáo định kỳ công tác phòng, chống thiên tai gửi UBND thành phố, Văn phòng BCH PCTT-TKCN thành phố tổng hợp báo cáo Văn phòng Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh.

c) Thời gian thực hiện báo cáo:

- Báo cáo sơ kết 6 tháng: Được tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 30 tháng 6 hàng năm. Thời gian gửi báo cáo về UBND thành phố, Văn phòng BCH PCTT-TKCN thành phố **trước ngày 05 tháng 7 hàng năm.**

- Báo cáo tổng kết năm: Được tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 hàng năm. Thời gian gửi báo cáo về UBND thành phố, Văn phòng BCH PCTT-TKCN thành phố **trước ngày 03 tháng 01 năm sau.**

4. Phương thức gửi báo cáo

Báo cáo thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra do cơ quan có thẩm quyền lập phải có chữ ký, đóng dấu xác nhận của thủ trưởng cơ quan và được gửi đến cơ quan nhận báo cáo thông qua các hình thức sau:

1. Đối với báo cáo nhanh: Gửi qua thư điện tử, hoặc bằng các phương tiện nhanh nhất có thể.

2. Đối với báo cáo tổng hợp đợt, Báo cáo định kỳ và các báo cáo khác: Gửi qua đường bưu điện, fax, hòm thư công vụ, thư điện tử.

**BIỂU 01: THỐNG KÊ CÁC HỘ CÓ NGUY CƠ BỊ SẠT LỞ ĐẤT, LŨ QUÉT, NGẬP ÚNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BẮC KẠN NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND thành phố Bắc Kạn)

TT	Tên danh điểm, số điểm	Địa điểm	Số hộ dân nằm trong vùng có nguy cơ thiên tai						
			Tổng số	Theo nguy cơ thiên tai			Theo mức độ nguy hiểm		
				Trong đó			Trong đó		
				Sạt lở đất đá	Lũ ống, lũ quét	Ngập úng	Rất cao	Cao	Trung bình
A	TOÀN THÀNH PHỐ								
	Số điểm		53	43	2	8			
	Tổng số hộ		361	296	25	40	34	160	167
B	CHI TIẾT								
I	Xã Dương Quang	6	14	12	2	0	4	7	3
1	Thôn Quan Nưa	Xã Dương Quang		2			1	1	
2	Thôn Bản Bung	Xã Dương Quang		3			1	1	1
3	Thôn Nà Dì	Xã Dương Quang		4	2		2	2	2
4	Thôn Nà Cườm	Xã Dương Quang		2				2	
5	Thôn Phắc Tràng	Xã Dương Quang		1				1	

II	Xã Nông Thượng	7	40	40	0	0	5	22	13
6	Thôn Nam Đội Thân	Xã Nông Thượng		16				14	2
7	Thôn Tân Thành	Xã Nông Thượng		8				7	1
8	Thôn Trung Tâm	Xã Nông Thượng		2			2		
9	Thôn Khuổi Chang	Xã Nông Thượng		6			2		4
10	Thôn Khau Dạ	Xã Nông Thượng		6			1	1	4
11	Thôn Hợp Thành	Xã Nông Thượng		1					1
12	Thôn Nà Nàng	Xã Nông Thượng		1					1
III	Chí Kiên	13	54	33	0	21	13	4	37
13	Tổ 1	P. Phùng Chí Kiên	1	1					1
14	Tổ 2	P. Phùng Chí Kiên	6	6				3	3
15	Tổ 3	P. Phùng Chí Kiên	6	6					6
16	Tổ 6	P. Phùng Chí Kiên	1	1				1	
17	Tổ 7	P. Phùng Chí Kiên	1	1					1
18	Tổ 8A	P. Phùng Chí Kiên	4	4			4		
19	Tổ 9	P. Phùng Chí Kiên	13	7		6	7		6
20	Tổ 10	P. Phùng Chí Kiên	5	5					5
21	Tổ 11	P. Phùng Chí Kiên	8	1		7	1		7

22	Tổ 12	P. Phùng Chí Kiên	9	1		8	1		8
IV	Đức Xuân	8	77	60	0	17	7	41	29
23	Tổ 1A	Phường Đức Xuân		11					11
24	Tổ 3	Phường Đức Xuân				1			1
25	Tổ 4	Phường Đức Xuân		5			2	3	
26	Tổ 9A	Phường Đức Xuân		1					1
27	Tổ 11B	Phường Đức Xuân		11		9		4	16
28	Tổ 11A	Phường Đức Xuân				7		7	
29	Tổ 11C	Phường Đức Xuân		32			5	27	
V	Huyền Tụng	3	19	17		2	0	0	19
30	Tổ 1 (Khuổi Lặng)	P.Huyền Tụng		9					9
31	Tổ 2 (Khuổi Thuôm)	P.Huyền Tụng		8		2			10
VI	Xuất Hóa	5	13	12	0	1	0	6	7
32	Tổ 1	Phường Xuất Hóa		1		1			2
33	Tổ 2	Phường Xuất Hóa		7				4	3
34	Tổ 3	Phường Xuất Hóa		2					2
35	Tổ 4	Phường Xuất Hóa		2				2	
VII	Sông Cầu	6	22	22	0	0	0	22	0

36	Tổ 13	Phường Sông Cầu		3				3	
37	Tổ 14	Phường Sông Cầu		3				3	
38	Tổ 15	Phường Sông Cầu		1				1	
39	Tổ 16	Phường Sông Cầu		9				9	
40	Tổ 17	Phường Sông Cầu		3				3	
41	Tổ 19	Phường Sông Cầu		3				3	
VIII	Minh Khai	5	57	34	23	0	0	0	57
42	Tổ 2	P. Minh Khai		3					3
43	Tổ 4	P. Minh Khai		10					10
44	Tổ 12	P. Minh Khai		3					3
45	Tổ 14	P. Minh Khai		18					18
46	Tổ 16	P. Minh Khai			23				23

BIỂU SỐ 4: TỔNG HỢP PHƯƠNG TIỆN DỰ KIẾN HUY ĐỘNG BẢO VỆ CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND thành phố Bắc Kạn)

TT	Đơn vị	Phương tiện phục vụ bảo vệ công trình trọng điểm								Tổng nhân lực
		Máy xúc	Ô tô tải	Xe ben	Ghe, Thuyền	Máy cưa	Rựa	Máy Kéo	Xe ủi	
1	Thành phố	10	25	15					2	100
Tổng Cộng		10	25	15					2	100